

1-12 âm lịch năm Kỷ Sửu
(15-01-2010)

Lời Khai Thị

KỶ PHẬT THẮT TU TỨ NIỆM XỨ LẦN THỨ BATAI CHÙA DƯỢC SƯ

(Trích trong cuốn Thiên Thắt Khai Thị Lục của ngài Lai Quả Thiên Sư)

Lời Khai Thị

NGÀY ĐẦU :

Năm 1942, ngài Lai Quả thiền sư tổ chức đả thất ở chùa Cao Môn, tỉnh Giang Tô, Trung Quốc. Đây là pháp ngữ khởi thất của Lai Quả thiền sư.

Hôm nay nhiều người vì các ông phải bận rộn. Chẳng những trong chùa bận rộn, ngoài chùa bận rộn mà mười phương Phật, Bồ-tát, Hộ pháp Long thiên cũng bận rộn vì các ông đả thất.

Quy củ đả thất rất nghiêm. Muốn cho các ông sống thì sống, muốn cho các ông chết thì chết. Đứng ngay chỗ này chết.

Trong thời kỳ đả thất, không chào duy na, không thăm ban thủ, thân không lảng xãng, miệng không nói năng. Những mệt mỏi xin nghỉ thiền, nghỉ kinh hành... không ai dám to gan cho phép.

Sống đả thất, chết cũng đả thất, mạnh đả thất, đau cũng đả thất. Bệnh đứng không nổi làm sao tu ? Nếu thật đã hết lực thì quẳng cái thân vô ích ấy xuống gầm đơn, đợi sau ngày giải thất đem chôn. Dù là 5 hay 3 người cũng vậy. Đó là cách giải quyết bệnh hoạn.

Ta bảo cho các ông biết, ngày đả thất, ngồi thiền, đi kinh hành, đi trai đường v.v... cho đến tiểu tiện mà quay đầu một cái hoặc cười đùa là hương bản của duy na và ban thủ đều hướng về các ông mà đập. Bị đòn mà chưa chết thì vẫn phải đả thất.

Ta đã cảnh cáo rồi. Các ông phải vâng theo quy củ, không được sai mảy may. Các ông phải hiểu rõ ràng, không việc gì hơn việc ngộ đạo liễu sanh thoát tử.

Cung thỉnh đại chúng khởi thất !

NGÀY HAI :

Vọng tưởng nhiều chừng nào cũng đừng sợ nó, đừng yêu nó. Yêu nó thì phải xuống hỏa ngục. Tùy thuận nó thì phải đến phá giới. Hãy nghiên cứu cẩn thận, không phải chuyện nhỏ nhặt đâu.

Các ông lúc tham thiền, vừa ngồi là muốn đi tiêu, đi tiểu. Xong ngồi xuống một tí rồi mới khởi suy nghĩ dụng công, vừa dụng công thì vọng tưởng đến. Chán quá ! Muốn lìa vọng tưởng thì không được. Cố lìa thì hôn trầm tới. Đến giờ xả thiền thì hết chuyện rồi. Đại khái như thế. Tiếc thay cứ như thế mãi, cái khổ sanh tử, cái khổ ba đường ác, trong nháy mắt đã bị lôi kéo đi, thật đáng sợ, đáng sợ lắm, mong các ông triệt để nhận thức, dụng công cho thông đi.

Hãy cố gắng dụng công đi !

NGÀY BA :

Chữ hành trong thiên tông rất quan trọng. Từ vô thủy đến nay, lên thiên đường cũng do ông đi, xuống địa ngục vào thai trâu bụng ngựa cũng do ông tới. Nay làm người cũng từ chữ hành của ông. Phàm có sanh tử đều từ chữ “hành” việc này ai cũng rõ biết. Vậy việc phản bản quy nguyên không thể chỉ do lãnh hội là đủ.

Lại nữa, ai cũng biết vọng tưởng là xấu, phiền não là đại, nghiệp chướng là đi xuống, nhưng sự thật đã vứt bỏ được những thứ ấy chưa ? Dù bản lĩnh ông to bằng trời cũng không vứt bỏ được ngay đâu. Trung và hạ căn thì đã xa nhà cả ngàn dặm nay cũng phải đủ ngàn dặm để trở về. Thượng căn thì biết nhà và dặm đều bất khả đắc. Quay đầu lại là đúng rồi, chân không nhúc nhích là phải rồi. Nhưng muốn làm người thượng căn phải từ hạ, trung mà tiến dần lên.

Quang âm có hạn, xác thân sắp ngã xuống. đường trước mắt còn xa. Phải vội vã, vội vã !

Dụng công đi !

NGÀY BỐN :

Phổ thượng tọa đã thất hai ngày, liền khai ngộ. Triệu Tổ thiên tuệ chùa ta đã 4 thất, liền khai ngộ. Các ông nay đã thất được mấy ngày rồi, biết không ? Có người đáp : Ngày qua ngày không để ý. Thế là tốt lắm, không cần biết đến ngày giải thất. Đại chúng ngủ mình cũng nằm, dụng công rõ ràng minh bạch, ngủ hay không không cần, người đi ta cũng đi, người ngồi ta cũng ngồi, người ăn ta cũng ăn.

Khi ta ở Kim Sơn, dụng công tới chỗ thật khẩn trương, nghi tình đang cuộn cuộn, theo người tới trai đường, mãi công phu bất giác buông tay bẻ chén, Tăng tri sự tiến tới bạt tai, bát cơm rớt bẻ toang. Tăng tri sự bạt tai luôn ba cái nữa. Đầu óc quay cuồng. Tuy bị đánh ta vẫn tiếp tục công phu. Việc này không dễ đâu.

Muốn khai ngộ tất cần gia sức dụng công. Có một lần, đánh hiệu xuất đường, ta theo mọi người ra, đến điện Di Đà đứng ngẩn ra. Ban thủ quát lên một tiếng. Một vị Tăng nói : “Công phu đặc lực đúng đây, quên tất cả rồi. Bây giờ là lúc đi cầu, đi về phía Tây đi”. Còn nhiều lần khác, ta cũng nhờ vị này chiếu cố, cho đến hôm nay ta vẫn còn cảm tạ. Chúng ta cùng ở thiên đường, cùng tu một pháp, nhưng cảm quả thì vô vàn sai khác. Trên trời, nhân gian, thai trâu, bụng ngựa, mỗi mỗi tùy theo nhân đã gieo.

Dụng công đi !

NGÀY NĂM :

Người muốn liễu thoát sanh tử thì phải siêng dụng công phu, người không biết sợ sanh tử thì tới ngày sống trong khổ cực. Đối với người ở chốn tông lâm thường tình đều như thế cả, người có chút đạo tâm biết hai chữ sanh tử là lợi hại đương nhiên không liễu thoát nó không được. Việc thế gian có thể ngừng lại một bước nhưng việc sanh tử thì gấp lắm, không thể chậm trễ được.

Một nén hương qua rồi lại một nén hương, tự mình phải xem xét nén hương này công phu còn đặc lực, nén hương kia nửa nén đặc lực nửa nén không. Tự mình xét mình, tự mình phải buộc lấy mình. Nén hương trước không đến nơi đến chốn, nén hương sau có đặc lực hoàn toàn ? Từng bước từng bước tiến lên.

Hãy phát tâm dụng công đi !

NGÀY SÁU :

Có người hỏi Triệu Châu : “Thế nào là đại đạo ?”. Châu đáp : “Tâm bình thường là đại đạo”. Lại nói : “Tôi không phải hỏi cái đạo này, cái tôi hỏi là đại đạo”. Châu nói : “Đại đạo thông trường an”. Vị hỏi câu này ngộ ngay lúc đó.

Người xưa ngộ đạo trực tiếp như thế, ngày nay các ông cũng hỏi như vậy, ta cũng đáp như thế, các ông có nhanh chóng ngộ đạo chẳng ? E rằng các ông làm không được ! Nếu nói người xưa là Bồ-tát chuyển thế, La-hán tái lai, ấy là gạt người vậy. Cần hiểu được là : sự thực hành của người xưa và các ông không giống nhau, cách xa nhau như trời với đất. Người xưa dụng công không kể nóng lạnh, không có đêm ngày, bất luận là nơi nào, thì còn nói gì đến đã thất với không đã thất ? Người xưa suốt ngày đêm không để một sát na xa rời công phu cho nên hẳn có cơ duyên, một lời, nửa câu lúc đó liền ngộ đạo.

Các ông không ngộ được là tại sao vậy ? Là vì sự sai lầm lớn “lúc khát mới đào giếng”. Ngày thường không mấy may dụng công, cứ cho là lúc thường không cần dụng công, đã thất mới dụng công. Lại cho là mùa hạ khí trời nóng bức, phải thượng điện cúng Phật, phải thế này phải thế kia... Vì thế bỏ mất thời gian không ít.

Các ông nghĩ xem : lúc khát mới đào giếng, người khát chết rồi giếng chưa đào xong, phỏng có ích gì ? Bách công kỹ nghệ trên thế giới đều phải cần đến 3 năm, 5 năm mới có thể học xong để đổi lấy một bát cơm. Hướng chỉ diệu pháp xuất thế gian này của chúng ta thì đâu dễ dàng như thế !

Dụng công đi !

NGÀY BẢY :

Người dụng công có câu : “Một người địch với muôn người”. Câu này đối với người xưa thì thật là đúng nhưng đối với người đời nay thì không hợp.

Tại sao vậy ? Vì đạo tâm người xưa sung mãn, trăm lần gãy đổ chẳng trở lui, một lần bạo gan nhảy tới có thể vượt qua được ngay. Người nay đạo tâm không vững, cứ một lần gãy đổ thì lùi ngay, nhiều lần bạo gan nhảy tới cũng chẳng vượt qua được.

Muôn người là ai ? Là tham, sân, si, mạn, nghi và các thứ phiền não vô minh. Muôn niệm này đã quá quen thuộc, không cần các ông đến gần nó, nó cũng tự nhiên tùy thuận các ông. Cái niệm tùy thuận tự nhiên này có sức lực vô lượng, muôn niệm thì sức lực càng lớn không kể được. Không những nó tùy thuận mà các ông còn đi tìm nó nữa. Còn niệm tu TNX thì cực yếu ớt, cực xa lạ. Thí dụ như một gia đình trai gái cháu con cùng với quyền thuộc đều tự nhiên đoàn kết nhất trí, bỗng nhiên có một người lạ mặt ở đâu bên ngoài đến nói rằng : “Các

người hãy đi ra, nhà này là nhà của ta”. Các ông xem đây, thế gia đình đó có chịu nhường người ấy không ?

Nếu định tâm đè ép vọng tưởng thì sẽ tự tạo ra một sức chống đối, còn nếu dùng trí soi thì vọng tưởng sẽ tự tan.

Vậy các ông hãy gắng sức dụng công đi !

NGÀY CUỐI :

Lai Quả thiền sư dạy rằng : Người xưa có tu có chứng. Ngày nay có tu không chứng. Vì người xưa ngày đêm công phu miên mật không hở. Ngày nay đợi đả thất mới tu, ngày thường thì trễ nải. Cũng như học trò đợi ngày thi mới học bài tập viết, cho nên chẳng hy vọng phú quý vinh hoa của trạng nguyên bằng nhần.

Trong kinh Bảo Tích kể : Đức Di Lặc tới 500 vị Bồ-tát uể oải mỗi một , nâng giắc và đưa tới đức Thế Tôn. Các Bồ-tát bạch rằng : “Vì sao chúng con không thể tinh tấn. Tuy có phát đại tâm mà không sức tu hành. Cứ hết chương này sang chương khác, khiến luống uổng tháng lại ngày qua ?”. Đức Thế Tôn dạy : “Đây là dư báo của những tội ác quá khứ. Nếu biết sợ hãi vừa sám hối vừa cố gắng thì đến đời đức Phật Lô Lô Chí ra đời, những dư báo này sẽ hết và các người sẽ được thọ ký”.

Trong kinh dạy, Hiền Kiếp có 1.000 đức Phật lần lượt xuất thế, đức Thích Ca Mâu Ni là thứ 7, đức Lô Lô Chí cuối cùng. Vậy chúng ta thử tính xem dư báo của các Bồ-tát trên đây kéo dài tới bao nhiêu triệu tỷ kiếp ? Còn chúng ta đến bao giờ thì hết dư báo ? Nếu đợi nghỉ ngơi cho qua uể oải mệt nhọc thì bao nhiêu thân nữa sẽ được giải thoát ?

Trông mong chị em không tự cô phụ trong ngày cuối này mà tận tình **TINH CẦN, TỈNH GIÁC, CHÁNH NIỆM.**

